

QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		QUYẾT TOÁN	SO SÁNH%	
		BỘ TC GIAO	HĐND QUYẾT ĐỊNH		Tuyệt đối	Tương đối
A	THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	29.276.810	31.822.099	64.935.227	33.113.128	204,06
1	Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp	23.933.910	25.554.910	35.922.585	10.367.675	140,57
	- Các khoản thu NSDP hưởng 100%	9.342.910	10.873.910	17.179.186	6.305.276	157,99
	- Các khoản thu phân chia NSDP hưởng theo tỷ lệ %	14.591.000	14.681.000	18.743.399	4.062.399	127,67
2	Bổ sung từ ngân sách Trung ương	4.585.485	4.585.485	10.221.602	5.636.117	222,91
	- Bổ sung có mục tiêu bằng nguồn vốn trong nước	3.897.827	3.897.827	9.602.318	5.704.491	246,35
	- Bổ sung có mục tiêu bằng nguồn vốn ngoài nước	253.049	253.049	184.675	-68.374	
	- Bổ sung cân đối	434.609	434.609	434.609		
5	Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước	757.415	1.681.704	17.356.927	15.675.223	
6	Thu kết dư ngân sách năm trước			1.179.636	1.179.636	
7	Thu từ NS cấp dưới nộp lên			61.832	61.832	
8	Các khoản thu đóng góp			188.475	188.475	
7	Thu viện trợ			4.170	4.170	
B	CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	30.817.810	33.363.099	63.832.340	30.910.241	191,33
I	Chi cân đối ngân sách địa phương	30.422.866	32.527.155	32.414.067	-113.088	99,65
1	Chi đầu tư phát triển	11.460.847	12.848.344	12.267.775	-580.569	95,48
2	Chi thường xuyên	16.944.089	16.775.008	19.281.862	2.506.854	114,94
3	Chi trả lãi vay các khoản do chính quyền địa phương vay	38.600	38.600	32.605	-5.995	84,47
4	Dự phòng chi	854.335	884.635		-884.635	
5	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	2.170	2.170	2.170	0	100,00
6	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương	1.122.825	1.978.398		-1.978.398	
7	Chi nộp ngân sách cấp trên			729.853	729.853	
8	Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 5 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước			99.302	99.302	
9	Chi nhiệm vụ khác			500	500	
II	Chi các Chương trình mục tiêu	394.944	394.944	0	-394.944	0,00
1	Chi các chương trình MTQG	394.944	394.944		-394.944	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ				0	
III	Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau			31.418.273	31.418.273	
IV	Dự toán tăng thu so với TTgCP giao chưa phân bổ		441.000			
C	KẾT DƯ NGÂN SÁCH			1.102.887	1.102.887	
D	CHI TRẢ NỢ GỐC NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	0	0	136.914	136.914	
I	Từ nguồn vay để trả nợ gốc					
II	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh			136.914	136.914	
E	TỔNG MỨC VAY NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	1.541.000	1.541.000	49.566	-1.491.434	3,22
I	Vay để bù đắp bội chi	1.541.000	1.541.000	49.566	-1.491.434	
II	Vay để trả nợ gốc			0		
G	TỔNG MỨC DƯ NỢ VAY CUỐI NĂM CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG				0	